

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **86/2020/HS-ST**
Ngày: 29-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Minh Chính và bà Hồ Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đình H** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1984 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 5, xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đình S (chết) và con bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Đào Thị H1 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự: không; Tiền án: ngày 25/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 03/11/2019; Nhân thân: ngày 23/10/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 (chín) tháng tù, về tội “Hủy hoại tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 08/3/2009; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 09/3/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1987. Có mặt.

Nơi cư trú: xóm 3A, xã QT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1991. Có mặt.

Nơi cư trú: xóm 3B, xã QT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1980. Có mặt.

Nơi cư trú: xóm 3A, xã QT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Xóm 10, xã QT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Đại diện: ông Nguyễn Đức Th1. Chức vụ: Xóm trưởng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lương Thị L1, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi cư trú: xóm 5, xã TS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Ông Lê Tiến M, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Nơi cư trú: xóm 9, xã QCh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Nơi cư trú: xóm 1, xã TS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Bà Đào Thị H1, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Nơi cư trú: xóm 5, xã TS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 08/2018 đến tháng 03/2020, với ý định lấy cắp tài sản của người khác, một mình Lê Đình H sử dụng kìm cộng lực cắt khóa, lén lút thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 20^h, ngày 20/8/2018, H đi bộ đến nhà bà Hoàng Thị L tại xóm 3A, xã Quỳnh Tam, dùng kìm cắt khóa dây cửa nách vào phòng khách lấy trộm 01 (một) tivi Samsung màu đen 40 in và 01 (một) máy tính xách tay Samsung, đưa về nhà cất giấu ngoài vườn. Khoảng 10 ngày sau, Hùng đem bán tivi cho Lương Thị L1 với giá 1.500.000đ (một triệu, năm trăm ngàn đồng). Và bán máy tính xách tay cho một người thanh niên tại Hà Nội với giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng). Giá trị tài sản H chiếm đoạt của bà L 12.000.000đ (mười hai triệu đồng)

Vụ thứ hai: khoảng 20^h30 phút, ngày 15/12/2019, H đi xe mô tô nhãn hiệu Sufat, màu đen, biển kiểm soát 37P8-3071 đến nhà bà Nguyễn Thị Th tại xóm 3B, xã Quỳnh Tam, dùng kìm cộng lực cắt khóa cửa cuốn đi vào phòng khách lấy trộm 01 (một) tivi LG màu đen, 32 in và 01 (một) Moden bắt sóng Wifi VNPT màu trắng, đưa về nhà cất giấu. Khoảng 4 ngày sau, Hùng bán tivi cho ông Lê Tiến M với giá 120.000đ (một trăm, hai mươi ngàn đồng). Giá trị tài sản H chiếm đoạt của bà Th 3.200.000đ (ba triệu, hai trăm ngàn đồng).

Vụ thứ ba: rạng sáng ngày 29/02/2020, H mang theo 01 (một) bao bì tải màu trắng đến nhà bà Hoàng Thị L bắt trộm 07 (bảy) con gà lông màu vàng, mỗi con có

trọng lượng 01kg (một kilôgam), đem về nhà nuôi. Giá trị tài sản Hùng chiếm đoạt của bà L 630.000đ (sáu trăm, ba mươi ngàn đồng).

Vụ thứ tư: rạng sáng ngày 01/3/2020, H đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị H2 tại xóm 3A, xã Quỳnh Tam bắt trộm 09 (chín) con gà, mỗi con có khối lượng 02kg (hai kilôgam) đưa về nhà, bị chết 03 (ba) con, còn lại 06 (sáu) con H bán cho ông Nguyễn Văn L với giá 1.100.000đ (một triệu, một trăm ngàn đồng). Giá trị tài sản H chiếm đoạt của bà H2: 1.620.000đ (một triệu, sáu trăm, hai mươi ngàn đồng).

Vụ thứ năm: rạng sáng ngày 08/3/2020, H đi xe máy nhãn hiệu Sufat, biển kiểm soát 37P8-3071 đến Nhà văn hóa xóm 10, xã Quỳnh Tam, dùng kim cộng lực cắt khóa cửa vào bên trong lấy trộm 01 (một) Âm ly nhãn hiệu GuiLex Audio PA8000EQ, kèm theo dây dẫn, 01 (một) Micro Shupu – SM800 kèm theo dây dẫn truyền tín hiệu, dây dắc. Sau đó H đem toàn bộ số tài sản trên về nhà cất giấu. Ngày 09/3/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của H và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên. Giá trị tài sản H chiếm đoạt của Nhà văn hóa xóm 10, xã Quỳnh Tam 1.650.000đ (một triệu, sáu trăm, năm mươi ngàn đồng).

Trong các ngày 01, 02, 08 và 10/3/2020, các bà Hoàng Thị L, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Đức Th1 làm đơn trình báo đến Công an huyện Quỳnh Lưu về việc bị mất trộm tài sản.

Ngày 09/3/2020, Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành bắt khẩn cấp đối với Lê Đình H.

Ngày 10 và 15/3/2020, các bà Đào Thị H1, Lương Thị L1 và ông Lê Tiến M giao nộp cho Công an huyện Quỳnh Lưu: 07 (bảy) con gà lông vàng, 01 (một) Moden bắt sóng wifi, 01 (một) tivi Samsung 40 in màu đen, 01 (một) ti vi LG 32 in màu đen.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 81 ngày 17/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xác định tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt 19.100.000đ (mười chín triệu, một trăm ngàn đồng). Bị hại, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKS-HS ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo Lê Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g (phạm tội 02 lần trở lên), h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 24-27 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Lê Đình H phải bồi thường cho bà Hoàng Thị L số tiền là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), bà Nguyễn Thị H2 số tiền 1.620.000 đồng (một triệu, sáu trăm, hai mươi ngàn đồng), trả lại cho ông Lê Tiến M số tiền 120.000đ (một trăm, hai mươi nghìn đồng). Yêu cầu chi phí sửa chữa, hao mòn của bà L, bà Th tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khi các bà làm thủ tục khởi kiện và cung cấp tài liệu chứng minh.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho Lê Đình H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sufat, màu đen, biển kiểm soát 37P8-3071. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bao bì tải màu cam.

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sửa chữa, cải tạo để sớm trở về với xã hội làm người có ích.

Bị hại bà Hoàng Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường 6.000.000đ (sáu triệu đồng), trong đó giá trị máy tính xách tay 4.000.000đ và chi phí hao mòn, sửa chữa tivi trong 02 (hai) năm 2.000.000đ.

Bị hại bà Nguyễn Thị Th yêu cầu bị cáo bồi thường tivi và moden wifi bị hỏng 3.200.000đ (ba triệu, hai trăm ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị H2 yêu cầu bị cáo bồi thường 1.620.000đ (một triệu, sáu trăm, hai mươi ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình H khai nhận: với mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ tháng 08/2018 đến tháng 03/2020, tại xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Bị cáo sử dụng kìm cộng lực cắt

khóa, lấy cắp 02 (hai) ti vi, 01 (một) máy tính, 16 (mười sáu) con gà, 01 (một) Morden bắt sóng Wifi, Âm ly và dụng cụ âm ly, của các bà Hoàng Thị L, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị H2 và Nhà văn hóa xóm 10. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được việc lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 19.100.000đ (mười chín triệu, một trăm ngàn đồng) của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: mặc dù vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ra tâm lý, lo lắng trong cộng đồng dân cư. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, phạm tội hai lần trở lên. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Cách ly ra ngoài xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị bắt đã tự nguyện khai báo ra những hành vi phạm tội trước đây, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản lớn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại: 02 (hai) dây dẫn điện, 01 (một) Micro, 02 (hai) dây dắc cắm loa, 01 (một) dây cắm nguồn điện, 01 (một) Âm ly kèm theo dây dẫn nguồn điện cho Nhà văn hóa xóm 10; 01 (một) tivi Samsung cho chị Hoàng Thị L; 01 (một) ti vi LG và 01 (một) Moden bắt sóng Wifi cho chị Nguyễn Thị Th; 07 (bảy) con gà lông vàng cho chị Lý; Là đúng quy định pháp luật.

Xe mô tô nhãn hiệu Sufat, màu đen, biển kiểm soát 37P8-3071 bị cáo mua lại của anh Nguyễn Xuân Ph, là phương tiện gia đình và bị cáo sử dụng chủ yếu phục

vụ nhu cầu sinh hoạt, đi lại hàng ngày, nên trả lại cho bị cáo.

01 (một) bao bì tải màu cam, bên hông có dòng chữ UREA màu đen, không có giá trị sử dụng, tịch thu, tiêu hủy.

[6] Trách nhiệm dân sự:

Đại diện cho nhà văn hóa xóm 10, xã Quỳnh Tam - ông Nguyễn Đức Th1; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn L2, bà Lương Thị L1; Không có yêu cầu gì.

Bà Hoàng Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị máy tính xách tay Samsung 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và 2.000.000đ (hai triệu đồng) chi phí sửa chữa, hao mòn của tivi trong 02 (hai) năm, nhưng không cung cấp được tài liệu, hóa đơn sửa chữa. Bà Nguyễn Thị H2 yêu cầu giá trị 09 (chín) con gà theo giá trị định giá 1.620.000đ (một triệu, sáu trăm, hai mươi ngàn đồng). Bà Nguyễn Thị Th đã nhận lại tivi LG và cục phát wifi, nhưng do bị hư, nên yêu cầu bồi thường 3.200.000đ (ba triệu, hai trăm ngàn đồng). Ông Lê Tiến M yêu cầu bị cáo trả lại 120.000đ (một trăm, hai mươi ngàn đồng) tiền ông đã bỏ ra mua ti vi LG. Xét yêu cầu của: bà L về bồi thường máy tính xách tay Samsung, bà H2 về 09 (chín) con gà, ông M là có căn cứ, tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường theo giá trị đã được định giá, nên cần áp dụng các quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bà L 4.000.000đ (bốn triệu đồng), bà H2 1.620.000đ (một triệu, sáu trăm, hai mươi ngàn đồng). Buộc bị cáo trả lại cho ông M số tiền 120.000đ (một trăm, hai mươi ngàn đồng). Đối với yêu cầu bồi thường hao mòn, chi phí sửa chữa tài sản bị hỏng của bà H2, bà Th, tại phiên tòa các bà không xuất trình được hóa đơn sửa chữa, tài sản đã được nhận lại nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi bà L, bà Th làm thủ tục khởi kiện và cung cấp tài liệu.

[7] Những vấn đề khác: Lương Thị L1, Nguyễn Văn L2, Lê Tiến M, mua tài sản của bị cáo mà không biết các tài sản đã mua là do trộm cắp mà có; Đào Thị H1 là vợ của bị cáo không biết tài sản đưa về cất giấu ở trong nhà là tài sản do Hùng trộm; Nên không phải chịu trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[8] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Đình H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Về tội: Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam

(ngày 09/3/2020).

2. Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Đình H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sufat, màu đen, biển kiểm soát 37P8-3071. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bao bì tải màu cam. (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu).

3. Trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Lê Đình H bồi thường cho bà Hoàng Thị L số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng), cho bà Nguyễn Thị H2 số tiền 1.620.000đ (một triệu, sáu trăm, hai mươi ngàn đồng), cho ông Lê Tiến M 120.000đ (một trăm, hai mươi ngàn đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Lê Đình H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại, liên quan;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

